

Số: /KH-UBND

Kẻ Sắt, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 91/KH-SYT ngày 25/3/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã Kẻ Sắt xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Đẩy mạnh truyền thông vận động chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số, nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, tạo sự đồng thuận và ủng hộ tích cực của toàn xã hội để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về dân số gắn với phát triển nhanh và bền vững xã, thành phố, đất nước.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Truyền thông, vận động

Tuyên truyền, phổ biến Luật Dân số số 113/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Dân số; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030; các Nghị quyết, Chiến lược, Chỉ thị, Chương trình đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Chương trình hành động số 03CTr/TU ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW; Nghị quyết số 49/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030; các Chương trình, Kế hoạch đã được Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

2. Nội dung cụ thể

2.1. Duy trì mức sinh thay thế

Tiếp tục thực hiện truyền thông vận động, khuyến khích kết hôn sinh con:

mỗi cá nhân, cặp vợ chồng quyết định về thời gian sinh con, số con và khoảng cách giữa các lần sinh phù hợp với lứa tuổi, tình trạng sức khỏe, điều kiện học tập, lao động, thu nhập và nuôi dạy con của mỗi cá nhân, cặp vợ chồng trên cơ sở bình đẳng; đẩy mạnh tuyên truyền việc sinh đủ 02 con trước 35 tuổi.

2.2. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS)

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát MCBGTKS, những định hướng can thiệp; tiếp tục truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi; thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của MCBGTKS đối với sự phát triển bền vững của mỗi địa phương và đất nước.

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về giới và bình đẳng giới, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội; khẳng định giá trị bình đẳng giữa nam và nữ trong cơ hội phát triển và tham gia các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Khuyến khích đưa nội dung không trọng nam hơn nữ, không lựa chọn giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

2.3. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và thích ứng với già hóa dân số

- Tiếp tục tuyên truyền nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp liên ngành trong việc thực hiện các chính sách thích ứng với già hóa dân số, đảm bảo quyền được chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi (NCT).

- Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của chăm sóc, khám sức khỏe định kỳ để nâng cao chất lượng sống cho NCT tại cộng đồng, các biện pháp thích ứng với già hóa dân số, chủ động chuẩn bị cho tuổi già, phát triển đa dạng các hình thức chăm sóc NCT; hỗ trợ cải thiện năng lực xã hội, năng lực tự chăm sóc của NCT phù hợp mức độ tự chủ, nhu cầu của từng nhóm NCT. Khuyến khích NCT tích cực, chủ động tham gia khám sức khỏe định kỳ, quản lý bệnh mạn tính và duy trì lối sống lành mạnh.

2.4. Nâng cao chất lượng dân số

- Tuyên truyền sâu rộng về lợi ích của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc chẩn đoán điều trị một số bệnh trước sinh và sơ sinh, giúp nam, nữ thanh niên chủ động tầm soát các bệnh di truyền và truyền nhiễm nhằm bảo vệ hạnh phúc gia đình. Khuyến khích mọi gia đình thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm các bệnh trước sinh và sơ sinh theo danh mục bệnh cần sàng lọc theo quy định của Bộ Y tế.

- Tiếp tục truyền thông đồng thời cảnh báo các hệ lụy nghiêm trọng của việc mang thai và sinh con ở tuổi chưa thành niên đối với sức khỏe của cả mẹ và bé. Ưu tiên cung cấp kiến thức toàn diện về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình

dục cho các nhóm đối tượng đặc thù như vị thành niên, thanh niên và công nhân tại các khu công nghiệp nhằm dự phòng vô sinh, giảm mang thai ngoài ý muốn và tình trạng phá thai không an toàn, nâng cao chất lượng dân số.

2.5. Phân bố dân số hợp lý

- Tuyên truyền sâu rộng về quyền và nghĩa vụ của người di cư, đảm bảo họ được tiếp cận bình đẳng với các dịch vụ xã hội cơ bản và chăm sóc sức khỏe tại nơi cư trú mới. Phát huy tối đa các yếu tố tích cực của quá trình di cư, khuyến khích sự đóng góp của người di cư vào sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững tại cả nơi đi và nơi đến.

- Chú trọng các giải pháp chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số tại các vùng nhập cư, khu công nghiệp thông qua việc cung cấp thông tin, dịch vụ dân số và sức khỏe sinh sản phù hợp. Việc quản lý di cư và phân bố dân số hợp lý không chỉ giúp giảm áp lực hạ tầng mà còn tạo động lực tăng trưởng, góp phần cải thiện đời sống nhân dân và bảo đảm quốc phòng an ninh.

2.6. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng

- Lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch các chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng.

- Tập trung truyền thông vận động về cơ hội và thách thức, phát huy tối đa lợi thế cơ cấu dân số vàng: thúc đẩy các chính sách giáo dục, đào tạo nghề và tạo việc làm để phát huy tối đa lợi thế của nguồn nhân lực trẻ, tạo động lực mạnh mẽ cho tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Việc lồng ghép các yếu tố dân số vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội không chỉ giúp tối ưu hóa nguồn lực hiện tại mà còn đảm bảo sự ổn định và thịnh vượng lâu dài cho đất nước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG

1. Truyền thông thường xuyên

- Trạm Y tế xã phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch chi tiết hoạt động truyền thông dân số năm 2026, tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tăng cường cung cấp thông tin tuyên truyền để nâng cao nhận thức một cách đầy đủ và sâu sắc cho lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành về tầm quan trọng, ý nghĩa chiến lược, vai trò của công tác dân số trong sự phát triển bền vững của địa phương để từ đó có sự quan tâm đúng mức, tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các hoạt động.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tăng cường sử dụng, phát huy lợi thế các phương tiện truyền thông điện tử: mạng xã hội, Internet. Phối hợp với các cơ quan truyền thông trên địa bàn xã xây dựng các chuyên mục, chuyên trang, bài viết, tin và chùm tin phản ánh các hoạt động tại cơ sở; tổ chức các hoạt

động tuyên truyền trực quan, bề nổi như: tuyên truyền xe lưu động, kẻ vẽ pano, cắt treo băng rôn, khẩu hiệu; biên tập các tin, bài, đọc phát thanh các nội dung truyền thông trên loa đài phát thanh tại địa phương. - Tổ chức hội nghị, nói chuyện chuyên đề, các đợt chiến dịch nhằm cung cấp các thông tin, kiến thức về dân số cho mọi tầng lớp nhân dân nhân các sự kiện, ngày lễ lớn và các sự kiện dân số: Ngày Thalassemia thế giới, ngày Dân số Thế giới, ngày Quốc tế trẻ em gái, ngày Tránh thai thế giới, ngày Quốc tế NCT, tháng hành động Quốc gia về Dân số và các sự kiện truyền thông khác, phù hợp với đặc điểm của từng địa phương, từng nhóm đối tượng.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên cho các nhóm đối tượng đặc thù trên cơ sở phát huy lợi thế của từng ngành, đoàn thể, truyền thông tư vấn nhóm, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt câu lạc bộ tại xã.

- Thường xuyên lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các cuộc họp, sinh hoạt văn nghệ, thể thao, giải trí của nhân dân tại thôn đưa chính sách dân số và phát triển vào hương ước, quy ước của cộng đồng, tiêu chuẩn thôn, gia đình văn hóa.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tăng cường sử dụng, phát huy lợi thế các phương tiện truyền thông điện tử. Làm mới, sửa chữa các panô, áp phích trên địa bàn theo tinh thần nội dung, các mục tiêu cụ thể của công tác dân số trong tình hình mới.

- Tăng cường truyền thông, tư vấn trực tiếp kết hợp đáp ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình thường xuyên; thực hiện tư vấn và tầm soát, chẩn đoán sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh; tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn; chăm sóc sức khỏe NCT... tại Trạm Y tế.

- Duy trì và đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tư vấn của đội ngũ cán bộ dân số, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn khi đến thăm hộ gia đình. Bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng truyền thông, cập nhật thông tin về dân số và phát triển cho những người làm công tác truyền thông, đặc biệt là đối với đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn trong các cuộc họp giao ban hàng tháng.

- Kiểm tra, giám sát hỗ trợ các hoạt động truyền thông tại cơ sở và các đơn vị phối hợp.

2. Tổ chức các sự kiện truyền thông

Truyền thông hưởng ứng Ngày Thalassemia Thế giới (08/5), ngày Dân số Thế giới (11/7), ngày Tránh thai Thế giới (26/9), tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (tháng 10) và ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10), ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10), ngày Quốc tế xóa bỏ bạo lực với phụ nữ và trẻ em gái (25/11),

tháng hành động quốc gia về Dân số (tháng 12) và ngày Dân số Việt Nam (26/12).

(Trạm y tế sẽ có kế hoạch chi tiết tổ chức các sự kiện khi nhận được hướng dẫn, chủ đề từ chi Cục Dân số, Sở Y tế).

IV. KINH PHÍ

- Nguồn kinh phí chương trình Y tế-Dân số năm 2026 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Ngoài nguồn kinh phí trên, Trạm Y tế trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân xã, bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để tổ chức đa dạng, đồng bộ các hoạt động truyền thông góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch dân số năm 2026.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông dân số tại địa phương bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế. Chỉ đạo Trạm Y tế, các phòng, ban, ngành, đoàn thể, thôn phối hợp thực hiện; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và phát triển.

- Chủ động bố trí ngân sách địa phương, tích cực huy động bổ sung nguồn lực để hỗ trợ triển khai thực hiện công tác truyền thông dân số trên địa bàn; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu UBND xã bố trí, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện công tác truyền thông theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội trong việc tổng hợp nhu cầu kinh phí, bảo đảm kinh phí thực hiện công tác truyền thông đạt hiệu quả.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Tổ chức tuyên truyền các nội dung về công tác Dân số-phát triển và Kế hoạch thực hiện của UBND xã trên Cổng Thông tin điện tử xã, hệ thống Đài truyền thanh, trang mạng xã hội như Facebook, Zalo... của xã.

4. Trạm y tế xã

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai hoạt động truyền thông về dân số năm 2026;

- Phối hợp với các đơn vị, ban ngành, đoàn thể liên quan triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông dân số tại địa phương đạt hiệu quả. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

5. Các thôn trên địa bàn xã

Đề nghị các thôn phối hợp với Trạm y tế xã, Trung tâm sự nghiệp công trong công tác tuyên truyền các chủ chương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác dân số tại thôn.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Trạm Y tế xã gửi báo cáo kết quả hoạt động truyền thông về dân số; kết quả thực hiện các Mô hình, nội dung hoạt động trong các kế hoạch đã được UBND xã phê duyệt về Phòng văn hóa, Trung tâm Y tế trước ngày 20 các tháng cuối quý; báo cáo tổng kết công tác truyền thông, giáo dục về dân số năm 2026 và phương hướng năm 2027 gửi trước ngày 06/12/2026.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện công tác truyền thông về Dân số trên địa bàn xã. Trong quá trình triển khai và thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để phối hợp, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để b/c);
- Các cq, đơn vị liên quan;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trung tâm DVSN công xã;
- Lưu: VT, VHXX, TYT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thu Hiền